

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CỦA HUYỆN QUỐC OAI, HÀ NỘI TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2020 ^(*)

LÊ THỊ THU HÀNG*

Quốc Oai là huyện thuần nông nằm ở phía Tây của Thủ đô Hà Nội (1), có diện tích đất nông nghiệp chiếm phần lớn diện tích đất tự nhiên, 90% dân số sống ở nông thôn, thu nhập bình quân đầu người còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn ở mức cao. Trước tình hình đó, huyện Quốc Oai xác định xây dựng nông thôn mới (NTM) là nhiệm vụ quan trọng, có tính chiến lược để thực hiện thành công Nghị quyết 26-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn, cũng như là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, huyện đã tập trung các nguồn lực để triển khai, thực hiện quá trình xây dựng nông thôn mới theo như Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 được Chính phủ phê duyệt ngày 4 tháng 6 năm 2010 và Chương trình 02-CTr/TU, ngày 29-8-2016 của Thành ủy Hà Nội về phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM.

1. Chủ trương và quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới của huyện Quốc Oai (2010 - 2020)

Ngày 4-6-2010, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 800/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 (2). Mục

tiêu của chương trình này là xây dựng NTM có kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày được nâng cao. Nội dung xây dựng NTM được thể hiện đầy đủ trong Bộ tiêu chí quốc gia được quy định tại Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16-4-2009 của Thủ tướng Chính phủ và sửa đổi tại Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20-2-2003 của Thủ tướng Chính phủ, với 5 nhóm tiêu chí, 19 tiêu chí (3).

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020, Hà Nội đã ban hành chủ trương thực hiện, trong đó có Chương trình 02-CTr/TU, ngày 29-8-2016 của Thành ủy Hà Nội về phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM, nâng cao đời sống nông dân.

Ngay khi có chủ trương của Nhà nước và Thành phố Hà Nội thực hiện xây dựng NTM, huyện Quốc Oai đã thành lập Ban chỉ đạo Chương trình “Phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM, từng bước nâng cao đời sống nông dân”. Trong quá trình triển khai, huyện Quốc Oai đã ban hành Kế hoạch số 22-KH/HU ngày 15-11-2011 về tổ

^{*}TS. Viện Sử học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 và Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 19-9-2016 triển khai thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội. Theo đó, huyện đã xây dựng cơ chế chính sách đầu tư thực hiện Chương trình xây dựng NTM; hoàn thiện hệ thống khuôn khổ pháp luật và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình; Đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng NTM ở các cấp và tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng NTM tại địa phương.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015-2020 của huyện Quốc Oai đã đề ra mục tiêu là: “Phát huy sức mạnh đoàn kết, trí tuệ, dân chủ, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực và đổi mới toàn diện đưa huyện Quốc Oai phát triển nhanh và bền vững”. Trong đó, huyện xác định: “Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp hàng hoá; phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân là nhiệm vụ quan trọng (4).

Huyện xác định xây dựng NTM không chỉ là thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn hiện đại mà gắn liền với đó là cơ cấu lại kinh tế, trọng tâm là chuyển đổi các mô hình sản xuất nông nghiệp, tổ chức các hình thức sản xuất hợp lý, nâng cao năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, góp phần giảm nghèo và phát triển bền vững. Và trong quá trình xây dựng NTM từ năm 2010 đến năm 2020, huyện xác định cơ cấu lại ngành nông nghiệp, thực hiện tốt các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa

phương gắn với xây dựng NTM là hướng đi phù hợp và xuyên suốt.

Khi mới triển khai xây dựng NTM, xuất phát điểm của huyện còn khá thấp, sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún, khó áp dụng cơ giới hóa, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thu hoạch chế biến còn hạn chế. Cùng với đó là việc sản xuất hàng hóa tập trung chưa phát triển; giá đầu ra của sản phẩm không ổn định, sản phẩm có thương hiệu còn ít; chất lượng giá trị, sức cạnh tranh thấp; thu nhập, đời sống của người sản xuất nông nghiệp chưa cao... Từ thực trạng nêu trên, trong những năm qua, huyện xác định, xây dựng NTM sẽ thành công và bền vững hơn khi thực hiện việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp, trong đó mục tiêu cốt lõi là hiệu quả sản xuất và thu nhập của người dân được nâng cao; xây dựng cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp và dịch vụ...

Thực hiện chương trình xây dựng NTM, huyện Quốc Oai thí điểm xã Nghĩa Hương làm điểm xây dựng NTM, phấn đấu đến hết năm 2012 xã Nghĩa Hương cơ bản đạt tiêu chí mô hình NTM thời kỳ CNH-HĐH. Giai đoạn 2011-2015, Quốc Oai tiếp tục chọn 7 xã triển khai xây dựng NTM, gồm: Sài Sơn, Phượng Cách, Đồng Quang, Tân Phú, Thạch Thán, Ngọc Liệp, Phú Cát; các xã còn lại triển khai trong năm tiếp theo. Nhưng trên thực tế, từ năm 2011 đến 2014, toàn huyện chỉ có 3 xã (Nghĩa Hương, Phú Cát, Phượng Cách) đạt chuẩn NTM. Do đó, từ năm 2015, huyện đã thay đổi cách làm, không thực hiện dàn trải mà tập trung cho những xã xây dựng NTM có điều kiện về đích sớm. Huyện cũng đã giao trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu từng phòng, ban, bí thư, chủ tịch UBND các xã trong lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng NTM. Lãnh

đạo huyện thường xuyên có mặt tại cơ sở làm việc với từng xã, rà soát, đánh giá từng tiêu chí cụ thể và đưa ra phương án tháo gỡ, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc; đồng thời đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, kêu gọi xã hội hóa để có thêm nguồn lực xây dựng NTM. Nhờ các giải pháp này, tiến độ xây dựng NTM của huyện chuyển biến rõ nét. Năm 2015, huyện Quốc Oai có 7 xã đạt chuẩn NTM; năm 2016 là 6 xã và năm 2017 là 4 xã. Qua đó, nâng tổng số xã hoàn thành xây dựng NTM lên 20/20 xã, hoàn thành trước 2 năm so với kế hoạch đề ra. Ngày 13-9-2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1179/QĐ-TTg công nhận huyện Quốc Oai đạt chuẩn NTM năm 2018.

Từ năm 2011 đến 2020, huyện Quốc Oai đã tập trung nguồn lực đầu tư cải tạo nâng cấp và xây dựng mới kết cấu hạ tầng kỹ thuật xã hội nông thôn với 4.385 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách 3.617 tỷ đồng, huy động ngoài ngân sách 768 tỷ đồng (5). Bên cạnh nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, huyện Quốc Oai còn tích cực huy động sự tham gia đóng góp thông qua việc xã hội hóa, tạo sự bền vững cho phong trào xây dựng NTM.

Trong quá trình xây dựng NTM, để nhân dân đồng thuận với chủ trương của huyện, công tác tuyên truyền được huyện đặc biệt quan tâm. Nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng đã được triển khai. Hệ thống đài truyền thanh huyện và đài truyền thanh các xã, thị trấn thường xuyên phát sóng các nội dung về nông thôn mới. Cổng thông tin điện tử của huyện đăng tải kịp thời các mô hình, gương điển hình tiên tiến, phổ biến những kết quả, kinh nghiệm trong xây dựng nông thôn mới ở các địa phương. Việc cổ động, tuyên truyền đến với nhân dân trong huyện không chỉ hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa của

xây dựng NTM, mà còn trực tiếp được tham gia góp ý vào các chương trình, kế hoạch, đề án của địa phương mình, nêu cao tinh thần, trách nhiệm, chung sức, đồng lòng đóng góp công sức, tài sản. Toàn huyện đã nhận được 13,2ha đất nhân dân hiến để làm đường giao thông và hàng trăm tỷ đồng người dân đóng góp xây dựng NTM. Rất nhiều tấm gương điển hình chung tay xây dựng NTM như gia đình bà Nguyễn Thị Vẹn (xã Tân Phú) đã hiến 20m² đất thổ cư, trị giá 400 triệu đồng; ông Nguyễn Ngọc Liên (xã Tân Phú) hiến 12m² đất thổ cư có giá trị khoảng 200 triệu đồng; gia đình ông Tạ Quang Hải (xã Sài Sơn) ủng hộ gần 900 triệu đồng, gia đình ông Nguyễn Xuân Sơn (xã Đồng Quang) ủng hộ 400 triệu đồng xây dựng đường giao thông nông thôn, cổng làng ở địa phương..., Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh” đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của cả hệ thống chính trị và nhân dân, các phong trào thi đua phát triển sâu rộng và trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội của huyện như: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện thực hiện 100 đoạn đường nở hoa với tổng diện tích trên 30.000m² hoa các loại; 57 điểm sinh hoạt cộng đồng được các hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ trồng hoa, cây xanh, vệ sinh môi trường hàng tuần; Đoàn thanh niên phát động phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới”, tuyến đường thanh niên tự quản “sáng-xanh-sạch-đẹp”; Hội Nông dân với phong trào “nông dân chung sức xây dựng nông thôn mới” (6)... Việc triển khai phong trào xây dựng NTM của huyện Quốc Oai đã được chính quyền chủ động tổ chức thực hiện với sự ủng hộ, đồng thuận của nhân dân đã làm cho công cuộc xây dựng nông thôn mới của Quốc Oai đạt được nhiều kết quả tốt.

2. Kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện Quốc Oai (2010-2020)

a. Về quy hoạch, đề án xây dựng NTM

Đây là nội dung phải được triển khai thực hiện trước một bước để làm căn cứ thực hiện các nội dung khác. Tiêu chí này gồm 3 nội dung là: Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu; Quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội-môi trường; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có.

Năm 2010 trên địa bàn huyện Quốc Oai chưa xã nào có đề án, đồ án quy hoạch. Sau khi có chủ trương thực hiện xây dựng NTM của Thành phố, huyện Quốc Oai đã tổ chức thực hiện đề án quy hoạch xây dựng NTM cho 20/20 xã trong huyện với kinh phí Thành phố và huyện đầu tư cho lập quy hoạch là 16,124 tỷ đồng (7). Các xã đã tổ chức xong việc công bố quy hoạch đang quản lý quy hoạch theo quy định. Quy hoạch tổng thể kinh tế, xã hội của huyện đã được UBND Thành phố phê duyệt.

b. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội

Đây là nội dung quan trọng để thúc đẩy sản xuất, cải thiện điều kiện đời sống của nhân dân. Nhóm tiêu chí này gồm 8 tiêu chí: Giáo thông, thủy lợi, điện nông thôn, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, thông tin truyền thông, nhà ở dân cư. Để thực hiện các tiêu chí trên, huyện Quốc Oai đã có chính sách hỗ trợ phù hợp với điều kiện cụ thể của huyện như huy động nguồn vốn từ bên ngoài, hỗ trợ vật tư, máy móc, thiết bị, hỗ trợ lãi suất cho vay vốn đầu tư, cho phép doanh nghiệp ứng vốn làm trước, không tính lãi... Qua 10 năm thực hiện, huyện đã đạt được một số kết quả sau:

Về giao thông, trước khi triển khai Đề án xây dựng NTM, trên địa bàn huyện chỉ

có 1/20 xã đạt tiêu chí giao thông nhưng đến năm 2020 có 20/20 xã đạt và cơ bản đạt (trong đó có 15 xã đạt và 05 xã cơ bản đạt). Huyện đã cải tạo, nâng cấp 799,26 km đường giao thông trục xã, liên xã, liên thôn, đường ngõ xóm, đường trục chính nội đồng; nâng cấp. Toàn huyện đã có 1.523 hộ gia đình tự nguyện hiến 135.282m² đất để Nhà nước làm đường giao thông nông thôn, thủy lợi nội đồng phục vụ phát triển sản xuất; đã tham gia cuộc vận động dồn điền đổi thửa với tổng diện tích 3.331,8 ha, tổng số thửa giảm 134.308 thửa, bình quân giảm từ 8,2 thửa/hộ xuống còn 1,6 thửa/hộ; đóng góp trên 142 nghìn ngày công, làm được 13,4km đường giao thông nông thôn và 64,4km đường nội đồng và 62km kênh mương (8).

Về thủy lợi, năm 2020 đã có 20/20 xã đạt và cơ bản đạt, trong đó có 17 xã đạt và 3 xã cơ bản đạt. Huyện chú trọng xây dựng phương án và triển khai dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc lĩnh vực thủy lợi, đề điều gắn với giao thông nội đồng của các xã, thị trấn như các công trình nạo vét kênh mương, kiên cố hóa kênh mương, xây dựng tu bổ các điểm canh đê, đảm bảo an toàn các tuyến đê... phục vụ sản xuất nông nghiệp, phòng chống lụt bão cũng như giao thông đi lại trên địa bàn huyện. Cụ thể, đã triển khai xây mới trạm bơm tiêu Đông Yên, Cấn Hạ, xây mới cống qua đê Ngọc Phúc, nâng cấp và cải tạo 7,099km bờ sông Hữu Tích với kinh phí 40,664 tỷ đồng; nâng cấp cải tạo 11,4km đê bao Tả Tích thuộc các xã Cấn Hữu, Tuyết Nghĩa với kinh phí hơn 18 tỷ đồng.... Cải tạo 80 km kênh tưới cấp 3, đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất cho 7.993,2 ha (9).

Về trường học, giai đoạn 2010-2015, huyện Quốc Oai có 20 xã với 79 trường học trong đó có 27 trường mầm non, 24 trường tiểu học, 22 trường THCS, 6 trường THPT

và ngoài công lập với 998 phòng học, trong đó phòng học kiên cố là 828 phòng, đạt 82,9%. Năm 2010, toàn huyện có 16 trường đạt chuẩn quốc gia thì đến năm 2015 huyện có 29 trường, tỷ lệ 39,7% (10), năm 2020 có 63/76 trường chuẩn, tỷ lệ 83% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XXII là 70%, tăng 36 trường so với năm 2015) (11). Huyện đã đầu tư cải tạo nâng cấp như mua sắm trang thiết bị, xây dựng mới các phòng học, các phòng chức năng, nhà hiệu bộ với tổng kinh phí huy động từ các nguồn là 320,387 tỷ đồng (12).

Về cơ sở vật chất văn hóa, trước khi triển khai đề án xây dựng NTM trên địa bàn có 3/20 xã đạt và cơ bản đạt tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, nhưng đến năm 2020 đã có 20/20 xã đạt và cơ bản đạt tiêu chí theo quy định. Các thiết chế văn hóa được huyện đầu tư, 99/101 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa và xây dựng Khu liên hợp Văn hóa-Thể thao huyện; tu bổ, tôn tạo 14 di tích với tổng nguồn kinh phí 181,9 tỷ đồng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và việc thực hiện nếp sống văn hóa trong việc hiếu, hỷ được chú trọng. Năm 2020, huyện có tổng số 50.466 hộ, số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa là 48.180 hộ, tỷ lệ 95,4%; số làng đạt danh hiệu làng văn hóa: 94/96, tỷ lệ 98%; số cơ quan, doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa: 132/170, tỷ lệ 77,65%. Số xã đạt chuẩn văn hóa NTM là 19/20 xã, tỷ lệ 95% (13). Các tiêu chí về phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đều đạt và vượt chỉ tiêu.

Về điện nông thôn, huyện Quốc Oai được cấp điện từ các đường dây 35KV và 110KV. Năm 2010 có 285 trạm biến áp với tổng công suất 114.456KVA với 279,73km đường dây hạ thế. Năm 2015 đã nâng cấp thêm 62 trạm và xây dựng mới được 44

trạm với tổng công suất hiện lên đến 164.606KVA. Số đường dây hạ thế được nâng cấp và làm mới thêm được 134,57km. Hệ thống điện dân sinh và phục vụ sản xuất được đầu tư đảm bảo 100% số xã có điện lưới quốc gia phục vụ tốt cho sản xuất và dân sinh. Trong giai đoạn 2010-2015, tổng kinh phí đầu tư từ các nguồn là 78.110 tỷ đồng (14). Sang giai đoạn 2016-2019, huyện đã đầu tư 860 tỷ đồng để hoàn thành Đề án hiện đại hóa lưới điện của huyện. Năm 2019, 100% đường ngõ xóm trên 2m có điện chiếu sáng (15).

Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Trên địa bàn huyện Quốc Oai hiện có 15 chợ, trong đó 13 chợ đã được phân hạng (1 chợ hạng 2 và 12 chợ hạng 3). Trong giai đoạn 2010-2015, huyện đã đầu tư cải tạo nâng cấp 4 chợ nông thôn với kinh phí là 3,4 tỷ đồng (16). Sang giai đoạn 2016-2020, huyện tiếp tục thực hiện phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác đối với 3 chợ (chợ Phủ, chợ Bương, chợ Thầy) (17).

Về thông tin và truyền thông, hệ thống đài truyền thanh của huyện và các xã, thị trấn hoạt động có hiệu quả, phục vụ phát thanh kịp thời các nhiệm vụ chính trị của huyện và cơ sở, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu thông tin của nhân dân. Huyện đã hoàn thành thực hiện Đề án nâng cao chất lượng hoạt động và nhu cầu nâng cấp hệ thống Đài truyền thanh huyện, các xã và thị trấn. Có 11/20 xã được đầu tư mới, nâng cấp từ 2017 đến 2020, cơ bản đáp ứng yêu cầu thông tin cơ sở (18). Dịch vụ viễn thông, thông tin di động phát triển, phủ sóng toàn huyện và đáp ứng đa dạng hóa các nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

Về nhà ở dân cư, toàn huyện có tổng số 41.512 nhà ở dân cư nông thôn, trong đó có 33.209 nhà, bằng 80% đạt tiêu chuẩn của Bộ xây dựng (19).

c. Phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất

Đây là một trong những nội dung chủ yếu, quan trọng nhất của Chương trình, yếu tố quyết định sự phát triển bền vững, lâu dài của nông thôn, gồm các tiêu chí: thu nhập, hộ nghèo, lao động có việc làm, tổ chức sản xuất.

Về thu nhập, qua 10 năm thực hiện xây dựng NTM, thu nhập của người dân không ngừng được nâng cao. Năm 2010, thu nhập bình quân là 13,7 triệu đồng/người/năm, đến năm 2015 là 28 triệu đồng (20), đến năm 2020 là 55 triệu đồng/người/năm, tăng gấp hơn 4 lần so với năm 2010, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 90,1%, tăng 55,1% (21).

Về giảm nghèo, huyện đã làm tốt công tác xóa đói giảm nghèo thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo. Trong giai đoạn 2016-2020, huyện đã có các biện pháp hỗ trợ người nghèo đối với 1.472/1.177 hộ. Tỷ lệ hộ nghèo đã giảm từ 12,7% (5.302 hộ) (22) năm 2010 còn 3,65% năm 2016 (2.030 hộ) và 0,2% (109 hộ) năm 2020 (23). Cũng trong giai đoạn 2016-2020, huyện đã huy động từ nhân dân thực hiện xã hội hóa trên 27 tỷ đồng giúp đỡ cho hơn 2.000 hộ thoát nghèo bền vững.

Về lao động, từ năm 2010 đến 2015, trên địa bàn huyện bình quân có 80-85% lao động có việc làm thường xuyên; tỷ lệ lao động trong nông nghiệp còn gần 75%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 47% (24). Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm luôn được chú trọng, nhất là những nơi chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Sang giai đoạn 2016-2020, huyện đã đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 7.923 lượt người; thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng từ ngân hàng chính sách xã hội để giải quyết việc làm, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống;

giải quyết việc làm mới bình quân hàng năm từ 3.000-3.884 lao động. Năm 2016, tỷ lệ lao động có việc làm đạt 92,4%, tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt 49,8%; đến 2020, tỷ lệ lao động có việc làm đạt 99,6%; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt 73,7% (25).

Về tổ chức sản xuất

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, huyện Quốc Oai đã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM, từng bước nâng cao đời sống nông dân” đã có nhiều kết quả như đổi mới tư duy quản lý, thay đổi tư duy về sản xuất và kinh doanh; xây dựng quy hoạch và quản lý đất đai; quy hoạch vùng sản xuất tập trung; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng tích cực; từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung như lúa chất lượng cao, vùng cây ăn quả, vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; và việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

+ *Xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi ở những vùng sản xuất lúa kém hiệu quả sang mô hình kinh tế trang trại.*

Về nông nghiệp huyện Quốc Oai được chia làm 3 vùng rõ rệt: vùng bán sơn địa, vùng Vàn, và vùng ven sông Đáy.

Vùng bán sơn địa: nằm ở phía Tây của huyện, gồm 5 xã là Đông Xuân, Phú Cát, Phú Mãn, Hòa Thạch và Đông Yên là vùng bán sơn địa, địa hình trong vùng không đồng đều, gồm những đồi thấp xen kẽ các đồi trũng. Tổng diện tích đất nông nghiệp 3.973ha (trong đó đất trồng lúa 1.212ha, đất trồng cây hàng năm 120,7ha, đất trồng cây lâu năm 1.001ha, đất lâm nghiệp 1.588ha, đất nuôi trồng thủy sản 164,9ha, đất nông nghiệp khác 67,8ha).

Vùng Vàn: gồm 7 xã Ngọc Mỹ, Thạch Thán, Nghĩa Hương, Cấn Hữu, Ngọc Liệp, Tuyết Nghĩa, Liệp Tuyết có độ cao từ 5 - 7m, có xu hướng giảm dần về phía Tây Nam. Tổng diện tích đất nông nghiệp 2.848,2ha (trong đó đất trồng lúa 2.299ha, đất trồng cây hàng năm 65,3ha, đất trồng cây lâu năm 101,4ha, đất nuôi trồng thủy sản 200,8ha, đất nông nghiệp khác 181,8 ha).

Vùng ven sông Đáy gồm 8 xã: là Sài Sơn, Phượng Cách, Yên Sơn, Đồng Quang, Cộng Hòa, Tân Hòa, Tân Phú, Đại Thành và thị trấn Quốc Oai, có độ cao giảm dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam. Tổng diện tích đất nông nghiệp 1.922,2ha (trong đó đất trồng lúa 1.053,2ha, đất trồng cây hàng năm 318,7ha, đất trồng cây lâu năm 425,4ha, đất lâm nghiệp 17ha, Đất nuôi trồng thủy sản 108ha) (26).

Với đặc điểm địa hình như trên, huyện có thể phát triển đa dạng các loại cây trồng, vật nuôi, trong đó có những loại cây công nghiệp, cây ăn quả mang lại giá trị kinh tế cao. Trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của địa phương, huyện đã hoàn thành và phê duyệt 16 khu sản xuất nông nghiệp tập trung cho 16 xã với tổng diện tích 2.803ha; định hướng cho các xã phát triển theo vùng: vùng ven sông Đáy tập trung phát triển cây ăn quả, rau an toàn; các xã bán sơn địa phát triển trồng cây ăn quả và chăn nuôi; vùng Vàn đảm bảo diện tích trồng lúa và chăn nuôi gia cầm. Các xã đã triển khai 1.084 ha cây ăn quả và khu chăn nuôi tập trung, nhiều mô hình đã mang lại hiệu quả cao, thu nhập từ 350-400 triệu đồng/ha.

Sản xuất nông nghiệp từng bước phát triển theo hướng nông nghiệp hàng hóa, hiệu quả bền vững và có giá trị kinh tế cao, phát triển theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2020 đạt 1.443,7 tỷ đồng, tốc

độ tăng bình quân 0,46%; Trong đó: giá trị trồng trọt lâm nghiệp 511 tỷ đồng, thủy sản 78 tỷ, chăn nuôi 880,6 tỷ đồng, dịch vụ nông nghiệp 28,2 tỷ đồng, chiếm 13,3% cơ cấu giá trị sản xuất các ngành kinh tế của huyện. Giá trị sản phẩm trên 1ha trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 120,5 triệu đồng (tăng 4,8% so với năm 2015) (27).

Cơ cấu nội bộ của ngành nông nghiệp chuyển dịch theo hướng tích cực. Tỷ trọng chăn nuôi thủy sản tăng, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng - vật nuôi theo hướng tích cực. Chăn nuôi có nhiều chuyển biến cả về quy mô cũng như chất lượng, giá trị; phát triển theo hướng trang trại, gia trại, bán công nghiệp, đảm bảo vệ sinh an toàn phòng dịch và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong giá trị sản xuất nông nghiệp, bình quân hằng năm chiếm 60% trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Huyện đã hình thành một số mô hình chăn nuôi tập trung quy mô lớn, áp dụng công nghệ hiện đại, khép kín như chuỗi sản xuất và tiêu thụ lợn sinh học tại xã Cấn Hữu, xã Hòa Thạch. Diện tích nuôi trồng thủy sản năm 2020 đạt trên 900ha (tăng 30% so với năm 2015), giá trị sản xuất trên 1ha canh tác đạt 221 triệu đồng (tăng 10% so với năm 2015) (28). Đối với vùng đất nông nghiệp trũng thấp và đất canh tác ngoài đê Tích, một số tổ chức, cá nhân đã thực hiện mô hình thuê lại ruộng của nhân dân để chuyển đổi mô hình sản xuất lúa kết hợp chăn nuôi thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Bên cạnh đó, huyện đã hình thành các vùng sản xuất có thế mạnh, chuyên canh, sản phẩm đặc sản có tính cạnh tranh cao theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao tạo ra sản phẩm sạch, chất lượng cao, an toàn thực phẩm; đã hình thành các chuỗi liên kết, nhãn hiệu sản phẩm nông nghiệp, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ nông sản đem lại hiệu

quả kinh tế cao như: Vùng chuyên canh nhãn chín muộn tại xã Đại Thành 165 ha; vùng sản xuất chè thôn Long Phú, xã Hòa Thạch, vùng trồng bưởi, nhãn, ổi, phật thủ tại các xã Yên Sơn, Sài Sơn, Phượng Cách, Đồng Quang với diện tích 600 ha; vùng nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi gia súc, gia cầm tại các xã Cấn Hữu, Liệp Tuyết, Tuyết Nghĩa, Đông Yên với diện tích 750 ha... Giá trị thu nhập trung bình tại các vùng chuyên canh cây ăn quả đạt 300-400 triệu đồng/ha. Nhiều mô hình cho thu nhập 400-500 triệu đồng/ha như vùng nhãn Đại Thành, vùng chuyên canh sản xuất rau an toàn Tân Phú, Yên Sơn, Nghĩa Hương, Phượng Cách... Hoặc mỗi mô hình phát triển kinh tế trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm cho doanh thu từ 500 triệu đồng đến 3,5 tỷ đồng/hộ/năm; Mô hình thủy sản từ 800 triệu đồng đến 1 tỷ đồng/năm (29).

Kinh tế trang trại đang dần phát triển, hiện trên địa bàn huyện có 416 trang trại, tăng 179 trang trại so với năm 2015, trong đó trang trại chăn nuôi chiếm 99% và 570 gia trại. Hiệu quả sản xuất của trang trại, gia trại ngày càng tăng và tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; giá trị sản xuất bình quân đạt 1,58 tỷ đồng/1 trang trại năm 2020 (tăng 377,8 triệu đồng, tăng 31,5% so với năm 2015) (30).

+ *Chú trọng thực hiện Chương trình xây dựng thương hiệu sản phẩm, mỗi xã một sản phẩm*

Huyện cũng chú trọng việc xây dựng thương hiệu sản phẩm, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm chủ lực của huyện. Đã có 163 chủ cơ sở sản xuất chuyên canh, chăn nuôi tập trung được hỗ trợ thực hiện quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, cấp mã logo nhận dạng, đăng ký chất lượng và mã truy xuất nguồn gốc. Xây dựng thương hiệu làng nghề truyền thống

đối với làng nghề mộc và đục chạm thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ và thôn Yên Quán (xã Tân Phú), miến Làng So. Bên cạnh đó, huyện cũng đẩy mạnh phát triển Chương trình OCOP (mỗi xã 1 sản phẩm), đến 2020, đã có 48 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.

Ví dụ, xã Sài Sơn có 13 sản phẩm OCOP được Thành phố Hà Nội công nhận. Các sản phẩm có nguồn gốc nông nghiệp, có chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm. Đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp, xã Sài Sơn đã được UBND huyện Quốc Oai phê duyệt quy hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi với 2 loại hình: Chuyển đổi đất trồng cây hàng năm kém hiệu quả sang đất trồng cây ăn quả; chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây hàng năm kết hợp nuôi trồng thủy sản. Trong vùng quy hoạch chuyển đổi, đã có nhiều mô hình liên kết ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, đạt giá trị kinh tế cao. Theo thống kê, toàn xã có 80ha trồng bưởi, diện tích cho thu hoạch 70ha. Năm 2020, sản lượng bưởi đạt trên 4.000 tấn tương đương hơn 5 triệu quả, doanh thu khoảng 10 tỷ đồng. Hiện nay, trên địa bàn xã đã ứng dụng chuyển đổi số, sử dụng mã QR truy xuất nguồn gốc đối với 05 sản phẩm: Bưởi chua đầu tôm, nấm, sò, mộc nhĩ, bưởi Sài Sơn, bưởi Diễn (31).

Xã Tân Hòa có 10 sản phẩm OCOP được Thành phố công nhận; trong đó, điển hình là sản phẩm OCOP 4 sao miến dong Dương Kiên của Công ty TNHH Thương mại & XNK Dương Kiên (32). Những năm qua, hình thức tráng miến thủ công đã được các hộ đầu tư thay thế bằng máy liên hoàn với kinh phí lên tới hàng tỷ đồng, cho năng suất, chất lượng cao hơn, không phụ thuộc vào thời tiết, giảm chi phí nhân công. Cùng với đó, các hộ đã xây dựng chuỗi liên kết từ khâu đầu vào, khâu sản

xuất đến khâu tiêu thụ tạo hiệu quả kinh tế cao. Ngoài ra, các hộ còn ứng dụng chuyển đổi số để truy xuất nguồn gốc sản phẩm; các sản phẩm miền đông đã được cấp mã QR giúp thuận tiện cho việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Xã Đại Thành có HTX nông nghiệp Đại Thành được tổ chức hoạt động theo Luật HTX 2012 với 815 thành viên; cung ứng các dịch vụ như: làm đất, thủy lợi nội đồng, bảo vệ đồng điền, dịch vụ bảo vệ thực vật, cung cấp giống, vật tư nông nghiệp, bao tiêu sản phẩm,... Trong những năm qua, HTX đã tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tạo thu nhập cho lao động thường xuyên đạt 4,0 triệu đồng/người/tháng. HTX có 2 sản phẩm OCOP đạt 4 sao là HTM1 & HTM2. HTX đã đẩy nhanh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa các khâu sản xuất giúp tăng năng suất, tăng giá trị sản phẩm, giảm sức lao động và chi phí đầu vào,... Xã có mô hình thâm canh nhãn chín muộn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã là nhãn đã được cấp mã vùng trồng với diện tích 7,1ha, gồm 3 mã: DF 17.02.01.001 xuất khẩu sang Úc, Newzealand; VN-HANOR-0030 xuất khẩu sang Trung Quốc; DF 17.02.01.001 xuất khẩu sang Hoa Kỳ (33).

d. Phát triển văn hóa, xã hội, môi trường

Nhóm tiêu chí này gồm các chỉ tiêu: Giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường.

Về y tế, các chương trình y tế quốc gia được triển khai thực hiện có hiệu quả. Huyện đã tập trung làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thường xuyên kiểm tra giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Phòng chống các loại dịch

bệnh đạt kết quả tốt, đầu tư cơ sở vật chất được tăng cường. Bệnh viện huyện được nâng cấp lên bệnh viện hạng II, đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế có chuyên môn ngày càng được nâng cao, thái độ phục vụ nhân dân có chuyển biến tích cực, đảm bảo phục vụ tốt cho nhân dân trên địa bàn huyện. Huyện đã tổ chức lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho nhân dân đạt 95% dân số. Chất lượng mạng lưới y tế cơ sở được quan tâm, 100% các trạm y tế đều có bác sĩ; 100% trạm y tế các xã, thị trấn đều đạt chuẩn quốc gia về y tế theo tiêu chí mới. Bên cạnh đó, huyện đã tăng cường thực hiện các hoạt động nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi đạt kết quả tốt, tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi nhẹ cân giảm từ 10,5% năm 2016 xuống 7,4% năm 2019, suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm từ 18,4% năm 2016 xuống còn 12,9% năm 2019. Công tác tổ chức tiêm chủng hàng tuần, tỷ lệ tiêm chủng hàng năm cho trẻ dưới 1 tuổi đạt 99%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tăng từ 65% năm 2016 lên 90,1% năm 2019 (34).

Về văn hóa, đời sống văn hóa của nhân dân không ngừng được cải thiện rõ rệt. Cơ sở vật chất, thiết chế cơ bản như tủ sách, trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin đều được cấp huyện đến xã chú ý quan tâm. Công tác tuyên truyền, cảnh quan, môi trường, đường làng ngõ xóm, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới hỏi, tang ma và các lễ hội đều thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia tích cực. Các tiêu chí về phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đều đạt và vượt chỉ tiêu. Đến năm 2020, 98,9% các thôn đều có điểm sinh hoạt văn hóa và cơ bản được đầu tư trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư. Huyện đã lắp đặt thiết bị thể thao ngoài trời tại 108 điểm

trên địa bàn các xã, thị trấn, trong đó 100 điểm được hỗ trợ từ nguồn ngân sách, 8 điểm là xã hội hóa để phục vụ nhân dân rèn luyện sức khỏe. Tỷ lệ gia đình văn hóa tăng từ 83,96% năm 2010 lên 87% (năm 2015) và 95,5% (2020); tỷ lệ thôn văn hóa từ 83% năm 2010 lên 95,8% (2015) lên 100% (2020); tỷ lệ tổ dân phố văn hóa tăng từ 40% (2015) lên 100% (2020). Số cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa tăng 31 đơn vị. Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đạt 100% năm 2020 (35).

Về giáo dục, trong giai đoạn 2010-2015, huyện Quốc Oai được công nhận phổ cập giáo dục tiểu học và THCS; số lượng học sinh từ 15-18 tuổi đang học PTTH công lập và ngoài công lập, trung tâm giáo dục thường xuyên, học nghề đạt 84,79% (8853/10.044 học sinh) (36). Sang giai đoạn 2016-2020, huyện đã xây dựng và thực hiện Đề án 122/ĐQ-UBND ngày 5-12-2016 về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, chất lượng giáo dục toàn diện có những tiến bộ, trong đó có chất lượng học sinh giỏi các cấp; tỷ lệ học sinh tiểu học được 2 buổi/ngày đạt 100%; tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường mầm non tăng hàng năm; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia có những bước tiến rõ rệt. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được bổ sung, bồi dưỡng đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tỷ lệ giáo viên các cấp có trình độ đạt chuẩn là 100%, trên chuẩn là 79,6% (37).

Về môi trường, huyện đã có nghị quyết chuyên đề về môi trường, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác xử lý môi trường được quan tâm đầu tư. Năm 2010 có 10/20 xã có bãi chứa và trung chuyển rác thải, đến 2020 đã có 20/20 xã, tỷ lệ 100%. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch năm 2010

là 10% (38); năm 2016 là 30%, đến 2020 là 82%, còn lại 18% số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh từ nguồn giếng khoan qua hệ thống máy lọc tự đầu tư của người dân. Năm 2010 có 10/20 xã có tổ chức thu gom, xử lý rác thải, đến 2020 tỷ lệ thôn có tổ chức thu gom rác đạt 100% (39).

e. Xây dựng hệ thống chính trị

Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh vừa là mục tiêu, vừa là cơ sở bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng NTM. Nhóm này gồm 2 tiêu chí: hệ thống tổ chức chính trị và quốc phòng an ninh.

Về hệ thống chính trị, có 20/20 xã đạt và cơ bản đạt theo tiêu chí. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền được quan tâm chỉ đạo, hoàn thành việc sắp xếp sáp nhập các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo chức năng nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thuộc UBND huyện, kịp thời kiện toàn các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, các xã, thị trấn. Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân theo Quyết định số 05 của UBND Thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra công vụ, đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4. Tỷ lệ tiếp nhận và trả kết quả đúng hạn, trước hạn ở bộ phận 1 của cấp huyện đạt 99%, cấp xã 100%. Các đầu mối tổ chức cơ sở Đảng được sắp xếp tinh gọn từ 53 cơ sở xuống còn 43 cơ sở. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ và trong sạch vững mạnh hàng năm bình quân đạt 97,09% (40). Tổ chức bộ máy cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể từ huyện đến xã, thôn phát huy tốt, khối đại đoàn kết toàn dân giữ vững ổn định, chính trị, trật tự xã hội giữ vững.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn luôn ổn định, các vụ kiến nghị, khiếu nại, đơn thư của công dân được các cấp chính quyền giải quyết triệt để. Lực lượng vũ trang, công an huyện hàng năm đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trong việc đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương.

3. Nhận xét

Từ khi triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; từ 2010 đến 2020, hầu hết các xã trên địa bàn huyện Quốc Oai đã tích cực triển khai và đạt được nhiều kết quả quan trọng, diện mạo nông thôn mới đổi mới rõ nét, hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng đồng bộ theo hướng hiện đại, văn minh, đóng góp tích cực trong việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Thứ nhất, huyện đã hoàn thành việc lập, duyệt đề án và quy hoạch xã NTM cho 20/20 xã trong huyện và quy hoạch tổng thể kinh tế, xã hội của huyện.

Thứ hai, việc đầu tư phát triển kinh tế xã hội tại các xã trong huyện được thực hiện theo quy hoạch, đặc biệt là trong nông nghiệp đã hình thành các vùng sản xuất hàng hóa mang tính tập trung, chú trọng tăng dần tỷ trọng các ngành chăn nuôi, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng ngành trồng trọt... Sản xuất nông nghiệp phát triển khá ổn định và toàn diện, nông nghiệp và kinh tế nông thôn có chuyển biến tích cực theo hướng sản xuất hàng hóa, tốc độ tăng trưởng, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ngày càng tăng. Huyện đã hình thành các vùng sản xuất có thế mạnh, sản phẩm đặc sản có tính cạnh tranh cao theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao tạo ra sản phẩm sạch, chất lượng cao; đã hình thành các chuỗi liên kết, nhãn hiệu sản phẩm nông nghiệp, gắn sản xuất

với chế biến, tiêu thụ nông sản đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Thứ ba, đời sống vật chất và tinh thần của người nông dân được chú trọng và thu nhập ngày càng nâng cao. Tỷ lệ hộ dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm. Chất lượng khám chữa bệnh được tăng lên. Các thiết chế văn hóa cơ sở được hoàn thiện. Việc huy động các nguồn lực để tu sửa các nhà văn hóa, đình chùa, khôi phục các lễ hội truyền thống... được quan tâm. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ngày càng phát triển, đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên rõ rệt. Tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, tỷ lệ lao động qua đào tạo gia tăng, đáp ứng nhu cầu thực tế.

Thứ tư, hạ tầng cơ sở kỹ thuật được huyện quan tâm mạnh mẽ, nhất là giao thông nông thôn, các cơ sở trường học, trạm y tế, thủy lợi, thông tin truyền thông, điện... đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn Quốc Oai, tạo cơ sở, tiền đề phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội chung toàn huyện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, xây dựng NTM của huyện Quốc Oai vẫn còn một số điểm tồn tại như: Việc hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, an toàn còn chậm; chưa tạo ra nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung có giá trị cao, chưa có nhiều sản phẩm có thương hiệu và sức cạnh tranh cao trên thị trường. Nguồn lực đầu tư của nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân tham gia xây dựng NTM nói chung, sản xuất nông nghiệp nói riêng còn thấp và chưa đáp ứng yêu cầu. Một số lĩnh vực phát triển văn hóa, xã hội chưa tương xứng với tiềm năng

của huyện, hiệu quả đầu tư cho văn hóa, xã hội chưa cao...

Tuy nhiên, với những kết quả đạt được trong giai đoạn 2010-2020 là tiền đề để huyện Quốc Oai tiếp tục hướng đến xây dựng NTM nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn tiếp theo theo Quyết định số 4212/QĐ-UBND Thành phố Hà Nội. Bước sang giai đoạn 2021-2025, huyện Quốc Oai đã đề ra mục tiêu “Phát huy sức mạnh đoàn kết, trí tuệ, dân chủ, sử dụng có hiệu

quả mọi nguồn lực và đổi mới toàn diện đưa huyện Quốc Oai phát triển nhanh và bền vững”. Trong đó, huyện xác định “Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp hàng hoá; phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới”; xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân là nhiệm vụ quan trọng.

CHÚ THÍCH

(*) Bài viết là sản phẩm thuộc đề tài cấp Bộ 2023-2024: “*Chuyển biến kinh tế, xã hội huyện Quốc Oai từ năm 2008 đến năm 2020*” do Viện Sử học chủ trì.

(1). Trước ngày 1-8-2008, Quốc Oai là huyện phía Tây của tỉnh Hà Tây, là vùng chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng, với diện tích là 129,54km², số đơn vị hành chính là 19 xã và 01 thị trấn. Sau 1-8-2008, tỉnh Hà Tây và Hà Nội hợp nhất, Quốc Oai trở thành một huyện ngoại thành Hà Nội, có thêm toàn bộ diện tích xã Đông Xuân của huyện Lương Sơn, Hòa Bình nhập vào (theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 1-8-2008 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội).

(2). Chương trình này gồm 11 nội dung: Quy hoạch xây dựng nông thôn mới; Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; Chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập; Giảm nghèo và an sinh xã hội; Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả ở nông thôn; Phát triển giáo dục - đào tạo ở nông thôn; Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe cư dân nông thôn; Xây dựng đời sống văn hóa, thông tin và truyền thông nông thôn; Cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Nâng cao chất lượng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn; Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn.

(3). Trong 19 tiêu chí, nhóm Quy hoạch có 1 tiêu chí (1- Quy hoạch); nhóm Hạ tầng kinh tế - xã

hội có 8 tiêu chí (2- Giao thông; 3- Thủy lợi; 4- Điện; 5- Trường học; 6- Cơ sở vật chất văn hóa; 7- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; 8- Thông tin và truyền thông; 9- Nhà ở dân cư); nhóm Kinh tế và tổ chức sản xuất có 4 tiêu chí (10- Thu nhập; 11- Hộ nghèo; 12- Lao động có việc làm; 13- Tổ chức sản xuất); nhóm Văn hóa - Xã hội - Môi trường có 4 tiêu chí (14- Giáo dục và Đào tạo; 15- Y tế; 16- Văn hóa; 17- Môi trường và an toàn thực phẩm); nhóm Hệ thống chính trị có 2 tiêu chí (18- Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; 19- Quốc phòng và an ninh).

(4). Huyện ủy Quốc Oai, *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Quốc Oai, lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015-2020*, Quốc Oai, 2015.

(5). Huyện ủy Quốc Oai, *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII trình Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Quốc Oai lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025*, 2020, tr. 10.

(6). Ủy ban Nhân dân huyện Quốc Oai, Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân” giai đoạn 2016-2020; kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, tr. 6.

(7). Hà Đức Huy, *Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa huyện Quốc Oai, Thành*

phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội, 2016, tr. 40.

(8), (13), (15). Ủy ban Nhân dân huyện Quốc Oai, Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân” giai đoạn 2016-2020; kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, tr. 9, 9, 11.

(9). Hà Đức Huy, *Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội*, sdd, tr. 46.

(10). Hà Đức Huy, *Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội*, sdd, tr. 46.

(11). Huyện ủy Quốc Oai, *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII trình Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Quốc Oai lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025*, 2020, tr. 11.

(12), (14). Hà Đức Huy, *Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội*, sdd, tr. 47.

(16), (19), (22), (24). Hà Đức Huy, *Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội*, sdd, tr. 48, 48, 50, 50.

(17), (20), (21), (23), Huyện ủy Quốc Oai, *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII trình Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Quốc Oai lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025*, 2020, tr. 4, 10, 10, 14.

(25). Đinh Vũ, *Một số kinh nghiệm trong chỉ đạo và thực hiện xây dựng nông thôn mới ở huyện Quốc Oai*, Tạp chí *Cộng sản*, số tháng 8-2019, tr. 95.

(26). UBND huyện Quốc Oai. Đề án “Phát triển kinh tế nông nghiệp huyện Quốc Oai, theo hướng đô thị sinh thái giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030”, 2021.

(27), (28), (30), (35). Ủy ban Nhân dân huyện Quốc Oai, Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân” giai đoạn 2016-2020; kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, tr. 6, 8, 7, 9-10.

(29). Đinh Vũ, *Một số kinh nghiệm trong chỉ đạo và thực hiện xây dựng nông thôn mới ở huyện Quốc Oai*, Tạp chí *Cộng sản*, số tháng 8-2019, tr. 94.

(31). UBND xã Sài Sơn, Báo cáo xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.

(32). UBND xã Tân Hòa, Báo cáo xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.

(33). UBND xã Đại Thành. Báo cáo xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.

(34), (37). Huyện ủy Quốc Oai, *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII trình Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Quốc Oai lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025*, 2020, tr. 10, 10-11.

(36). Hà Đức Huy, *Xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh đô thị hóa huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội*, sdd, tr. 53.

(38). Ủy ban Nhân dân huyện Quốc Oai. Báo cáo kinh tế, xã hội huyện Quốc Oai năm 2010 và phương hướng phát triển kinh tế, xã hội năm 2011.

(39). Ủy ban Nhân dân huyện Quốc Oai, Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân” giai đoạn 2016-2020; kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, tr. 9.

(40). Ủy ban Nhân dân huyện Quốc Oai, Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân” giai đoạn 2016-2020; kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, tr. 12.